

TOÀ ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN CM
TỈNH BẮC KẠN

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bản án số: 01/2020/HNGĐ-ST

Ngày 10/9/2020

V/v: Xin ly hôn và nuôi con chung.

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN HỆN CM, TỈNH BẮC KẠN

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Lương Thị Phẩm.

Các Hội thẩm nhân dân: 1. Ông Triệu Quang Trân;

2. Ông Đỗ Quang Huy.

- Thư ký phiên tòa: Bà Trần Thị Lan Anh – Thư ký TAND huyện CM, tỉnh Bắc Kạn.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện CM tham gia phiên tòa: Bà Đinh Thị Anh - Kiểm sát viên.

Ngày 10/9/2020, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện CM, tỉnh Bắc Kạn mở phiên tòa xét xử sơ thẩm công khai vụ án Hôn nhân gia đình thụ lý số: 14/2019/HNGĐ ngày 24/12/2019 về việc "Xin Ly hôn và nuôi con chung" theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 01/2020/QĐXX-HNGĐ ngày 03/6/2020 và Thông báo mở lại phiên tòa số: 01/TB-TA ngày 20/8/2020 giữa các đương sự:

Nguyên đơn: Chị Hoàng Thị X, sinh năm 1989

Bị đơn: Anh Hoàng Trung H, sinh năm 1984

Cùng địa chỉ: Thôn SH, xã YĐ (nay là thị trấn ĐT), huyện CM, tỉnh Bắc Kạn (có mặt nguyên đơn, vắng mặt bị đơn không có lý do).

NHẬN THẤY

Theo đơn xin ly hôn, bản tự khai và các tài liệu trong hồ sơ vụ án và tại phiên tòa sơ thẩm, chị Hoàng Thị X trình bày:

Về quan hệ hôn nhân và tình trạng hôn nhân: Năm 2010 chị X kết hôn và chung sống với anh Hoàng Trung H trên cơ sở tự nguyện, có đăng kết hôn tại UBND xã YĐ, huyện CM, tỉnh Bắc Kạn. Thời gian đầu vợ chồng chung sống hòa thuận hạnh phúc, một thời gian sau mỗi lần anh H uống rượu về thường không kiểm soát được lời nói và hành vi của mình, đã nhiều lần xúc phạm đến chị X, mâu thuẫn vợ chồng phát sinh và ngày càng trầm trọng, đến năm 2018 vợ chồng sống ly thân cho đến nay. Trong thời gian sống ly thân, chị X công tác ở thành phố TN, anh H công tác ở Chi nhánh Điện Lực CM, trong thời gian sống ly thân, mặc dù chị X đã cố gắng để hàn gắn tình cảm vợ chồng, nhưng vẫn không cải

thiện được, vợ chồng không quan tâm đến cuộc sống của nhau, mỗi người tự lo cuộc sống của mình, nay xác định không còn tình cảm vợ chồng, không thể tiếp tục chung sống cùng anh H, yêu cầu Tòa án giải quyết được ly hôn với anh H.

Về con chung: Có 01 con chung là Hoàng Ngọc Bảo H, sinh ngày 26/8/2013 (*con chung khỏe mạnh và phát triển bình thường*). Hiện nay con chung đang học tại Trường Tiểu học CM, huyện CM, tỉnh Bắc Kạn. Khi ly hôn chị X yêu cầu được trực tiếp nuôi dưỡng, chăm sóc con chung, không yêu cầu anh H phải cấp dưỡng nuôi con chung.

Về tài sản chung: Không có tài sản chung, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Về nợ chung: Vợ chồng không có nợ chung, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Tại Biên bản lấy lời khai, bị đơn anh Hoàng Trung H trình bày:

Việc chị Hoàng Thị X làm đơn yêu cầu Tòa án giải quyết ly hôn không được sự nhất trí của anh H, vì vậy anh H không tham gia bất cứ thủ tục gì liên quan đến việc giải quyết vụ án xin ly hôn theo yêu cầu của chị X.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện CM phát biểu quan điểm về việc tuân theo pháp luật tố tụng trong quá trình giải quyết vụ án của Thẩm phán và phát biểu về quan điểm giải quyết vụ án của Hội đồng xét xử:

Thẩm phán, thư ký đã thực hiện cơ bản đúng quy định của pháp luật. Việc chấp hành pháp luật của đương sự kể từ khi thụ lý vụ án đến trước thời điểm Hội đồng xét xử nghị án: Nguyên đơn chấp hành đúng yêu cầu quy định. Bị đơn không phối hợp trong việc giải quyết vụ án. Về quan hệ pháp luật và thẩm quyền giải quyết vụ án: Đây là quan hệ tranh chấp ly hôn và nuôi con chung, thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân huyện CM theo quy định của Điều 28; Điều 35 Bộ luật Tố tụng Dân sự.

Về quan điểm giải quyết vụ án: Căn cứ hồ sơ vụ án, các tài liệu, chứng cứ đã được Hội đồng xét xử xem xét và kết quả hỏi người tham gia tố tụng tại phiên tòa. Đề nghị Hội đồng xét xử căn cứ vào các Điều 28, 35, 39 Bộ luật Tố tụng Dân sự; Điều 56, 81, 82, 83, 84 Luật Hôn nhân và Gia đình xem xét quyết định:

- *Về quan hệ hôn nhân:* Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của chị Hoàng Thị X, chị Hoàng Thị X được ly hôn anh Hoàng Trung H.

- Về con chung: Giao cho chị X trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng con chung là Hoàng Ngọc Bảo H. Anh H có quyền, nghĩa vụ thăm nom con mà không ai được cản trở.

- Về cấp dưỡng nuôi con chung: Chị X không yêu cầu anh H cấp dưỡng nuôi con chung, vì vậy không xem xét.

- Về tài sản chung: Chị X không yêu cầu giải quyết về tài sản chung, vì vậy không xem xét.

- Căn cứ Điều 147 Bộ luật Tố tụng Dân sự; Nghị quyết 326/2016/NQUBTVQH14: Chị X phải chịu án phí theo quy định của pháp luật.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ của vụ án được thẩm tra tại phiên tòa và căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Về thủ tục tố tụng: Sau khi thụ lý vụ án, ngày 25/12/2019, ngày 03/02/2020 và ngày 04/5/2020, Tòa án đã tiến hành thông báo phiên họp kiểm tra việc giao nộp, tiếp cận công khai chứng cứ và hòa giải theo quy định. Tuy nhiên cả 03 lần anh H đều không có mặt theo Thông báo của Tòa án để giải quyết vụ án mặc dù đã nhận được các văn bản tố tụng của Tòa án. Tòa án đã có Công văn số: 291 ngày 06/5/2020 đề nghị Chi nhánh Điện lực CM tạo điều kiện, bố trí thời gian để anh H tham gia giải quyết vụ án theo Thông báo của Tòa án, nhưng anh H không thực hiện. Tòa án đã phối hợp cùng chính quyền địa phương tiến hành thu thập tài liệu, chứng cứ và Quyết định đưa vụ án ra xét xử theo quy định của pháp luật. Tại phiên tòa ngày 26/6/2020 anh H vắng mặt không có lý do, Hội đồng xét xử đã ra Quyết định hoãn phiên tòa lần thứ nhất và ấn định thời gian xét xử vào ngày 24/7/2020. Tại phiên tòa ngày 24/7/2020 cả chị X và anh H đều vắng mặt, Hội đồng xét xử tiếp tục ra Quyết định hoãn phiên tòa. Tòa án đã tiến hành các biện pháp tổng đạt, niêm yết Quyết định hoãn phiên tòa và Thông báo mở lại phiên tòa theo quy định. Tại phiên tòa hôm nay, anh H vẫn vắng mặt không có lý do, Hội đồng xét xử xét thấy việc xét xử vắng mặt bị đơn tại phiên tòa hôm nay là cần thiết, nhằm đảm bảo quyền lợi của đương sự và việc giải quyết vụ án đảm bảo đúng trình tự theo quy định của pháp luật.

[2] Về quan hệ hôn nhân và tình trạng hôn nhân:

Quan hệ hôn nhân giữa chị Hoàng Thị X và anh Hoàng Trung H là quan hệ hôn nhân hợp pháp. Sau một thời gian chung sống, do bất hòa trong cuộc sống sinh hoạt hàng ngày, vợ chồng đã xảy ra mâu thuẫn, không còn tôn trọng lẫn nhau, vợ chồng đã sống ly thân từ năm 2018 đến nay. Trong thời gian sống ly thân chị X công tác tại thành phố T N, anh H công tác tại Chi nhánh Điện lực CM, Bắc Kạn, ngày nghỉ chị X mới về thăm con, nhưng vì vợ chồng không còn quan tâm đến cuộc sống của nhau, vì vậy tình cảm vợ chồng không cải thiện được.

Kết quả xác minh tại địa phương cho thấy tình trạng hôn nhân của vợ chồng chị X và anh H đã xảy ra mâu thuẫn trong thời gian dài là có thật, mặc dù chính quyền địa phương chưa giải quyết trực tiếp về mâu thuẫn giữa anh H với chị X, tuy nhiên đã nhiều lần giải quyết một số vụ việc liên quan đến mâu thuẫn giữa anh H và những người thân trong gia đình. Tại phiên tòa, một mực chị X xác định không còn tình cảm vợ chồng, không thể tiếp tục chung sống cùng anh H và yêu cầu Tòa án giải quyết cho ly hôn với anh H. Hội đồng xét xử xét thấy chị X và anh H đã ly thân một thời gian dài (Từ 2018 đến nay), trong thời gian sống ly thân hai bên không còn quan tâm đến cuộc sống của nhau, cuộc sống hôn nhân lâm vào tình trạng trầm trọng, đời sống chung không thể kéo dài, mục đích hôn nhân không đạt được, vì vậy yêu cầu xin ly hôn của chị X là có căn cứ, cần được chấp nhận.

[3] Về nuôi con chung và cấp dưỡng nuôi con chung:

- Về nuôi con chung: Chị Hoàng Thị X và anh Hoàng Trung H có 01 con chung là Hoàng Ngọc Bảo H, sinh ngày 26/8/2013. Sau khi ly hôn, chị X yêu cầu

được trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng con chung, không yêu cầu anh H cấp dưỡng nuôi con chung.

Hội đồng xét xử xét thấy: Việc giao con cho ai trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng phải xem xét về điều kiện, hoàn cảnh để đảm bảo cho con chung được phát triển tốt nhất về mọi mặt. Hiện tại cháu Hoàng Ngọc Bảo H đang sinh sống cùng anh H và bà Lê Thị G là mẹ đẻ anh H. Do tính chất công việc của anh H hàng ngày chủ yếu là đi hiện trường, vì vậy việc chăm sóc, đưa đón cháu Hân đi học đôi lúc phải nhờ bà G thực hiện. Chị X hiện tại có công việc và thu nhập cũng như nơi ở ổn định, đảm bảo đáp ứng về điều kiện chăm sóc, nuôi dưỡng, hơn nữa cháu Hoàng Ngọc Bảo H là con gái, rất cần sự quan tâm, chăm sóc, giáo dục phù hợp về tâm, sinh lý của người mẹ, vì vậy xét thấy việc giao con chung cho chị X trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng là có cơ sở và phù hợp với nguyện vọng của con chung. Sau khi ly hôn, anh H có quyền, nghĩa vụ thăm nom con mà không ai được cản trở.

- Về cấp dưỡng nuôi con chung: Chị X không yêu cầu anh H cấp dưỡng nuôi con chung, vì vậy Hội đồng xét xử không xem xét.

[4] Về tài sản chung và nợ chung:

- Về tài sản chung: Chị X xác định không có tài sản chung, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- Về nợ chung: Chị X xác định không có nợ chung, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

[5] Về án phí sơ thẩm: Chị X phải chịu án phí dân sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH

Căn cứ Điều 28, 35, 147, 227 của Bộ luật Tố tụng dân sự; Điều 56, 57, 81, 82, 83, 84 của Luật Hôn nhân và Gia đình; Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn giảm, thu nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án:

1. Về quan hệ hôn nhân: Chấp nhận đơn xin ly hôn của chị Hoàng Thị X. Chị Hoàng Thị X được ly hôn anh Hoàng Trung H.

2. Về con chung: Giao cho chị Hoàng Thị X trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng con chung là Hoàng Ngọc Bảo H, sinh ngày 26/8/2013 cho đến khi cháu H đủ 18 tuổi. Sau khi ly hôn, anh H có quyền, nghĩa vụ thăm nom con mà không ai được cản trở.

3. Về cấp dưỡng nuôi con chung: Chị X không yêu cầu anh H cấp dưỡng nuôi con chung, vì vậy Hội đồng xét xử không xem xét.

4. Về tài sản chung và nợ chung: Chị X xác định không có tài sản chung, và không có nợ chung, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

5. Về án phí: Chị Hoàng Thị X phải chịu 300.000đ án phí dân sự sơ thẩm. Xác nhận chị X đã nộp đủ số tiền 300.000 (Ba trăm nghìn đồng) tiền tạm ứng án

phí theo biên lai số 0002081 ngày 24/12/2019 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện CM, tỉnh Bắc Kạn.

Án xử công khai sơ thẩm có mặt nguyên đơn Hoàng Thị X, vắng mặt bị đơn Hoàng Trung H. Chị X có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án, anh H có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết./.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Bắc Kạn;
- VKSND huyện CM;
- Chi cục THADS huyện CM;
- UBND thị trấn ĐT;
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ vụ án.

**T.M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa**